TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC LINH** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2023/HS-ST
Ngày: 06 – 7 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Ngọc Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Bình.

Ông Nguyễn Văn Thiện.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Tấn Sang - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà*:** Ông Đinh Công Quảng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2023 và Quyết định thay đổi Hội thẩm số 15/2023/QĐ-TĐ ngày 04 tháng 7 năm 2023, đối với các bị cáo:

1/ Ngô Gia T, sinh năm 1999 tại Bình Thuận;

Nơi ĐKHKTT và chổ ở hiện nay: Thôn E, xã ĐP, huyện TL, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Như Y, sinh năm 1978 và bà Bùi Thị S, sinh năm 1980; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; chưa có vợ, con.

Tiền án: Tại Bản án số 43/2021/HSST ngày 21/9/2021, Ngô Gia T bị Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh xử phạt 04 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/3/2022. Chưa được xóa án tích

Tiền sự: Tại Quyết định số 15/2022/QĐ – TA ngày 12/10/2022, Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiệm bắt buột đối với Ngô Gia T thời hạn 18 tháng. Ngô Gia T chưa đi chấp hành Quyết định trên.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/01/2023 đến ngày 27/3/2023. Hiện đang tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2/ Lê Quốc C, sinh năm 1995 tại Bình Thuận;

Nơi ĐKHKTT và chổ ở hiện nay: Thôn F, xã NĐ, huyện TL, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn T3, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1968; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; có vợ là Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1995, có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Tại Quyết định số 13/2019/QĐ TA ngày 30/12/2019 Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiên bắt buộc đối với Lê Quốc C. Chấp hành xong ngày 27/5/2021.

Nhân thân: Ngày 16/11/2020, Lê Quốc C, bị Công an huyện Tánh Linh xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản.

Hiện đang tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

+ Mai T1, sinh năm 1982 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố X, thị trấn V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

+ Dương Phi T2, sinh năm 1973 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố Y1, thị trấn V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đêm ngày 26/01/2023 Ngô Gia T đến nhà Lê Quốc C chơi. Khoảng 00 giờ, ngày 27/01/2023, Lê Quốc C rủ T đi V, huyện Đ trộm cây mai vàng về trồng, Ngô Gia T đồng ý. Lê Quốc C điều khiển xe mô tô biển số 86Y1 – 5871 của mình chở Ngô Gia T đến thị trấn V. Khi chạy qua trước nhà ông Mai T1 thuộc khu phố X, thị trấn V, huyện Đ thì C thấy trong sân vườn có trồng mai vàng nên dừng xe lại, Ngô Gia T đứng ngoài giữ xe, C quay lại leo rào vào trong vườn nhổ 03 cây mai vàng ném ra đường rồi leo ra điện thoại cho T chạy xe lại. C điều khiển xe mô tô chở T ngồi sau ôm 03 cây mai chạy vào đường Nguyễn Tri Phương về hướng xã NĐ, huyện TL. Khi đến trước nhà ông Dương Phi T2 thuộc khu phố Y1, thị trấn V, huyện Đ (cách nhà ông Mai T1 khoảng 120m), Lê Quốc C thấy trong sân có trồng mai vàng, Lê Quốc C dừng xe, T dứng ngoài canh chừng, C leo rào vào sân nhổ 05 cây mai vàng ném ra ngoài thì bị tổ tuần tra dân phố phát hiện bắt giữ Ngô Gia T,

còn Lê Quốc C bỏ chạy.

Vật chứng thu giữ: 01 cây mai vàng, chu vi sát gốc 24cm, cao 61 cm; 01 cây mai vàng, chu vi sát gốc 18cm, cao 61 cm; 01 cây mai vàng, chu vi sát gốc 08cm, cao 56cm; 01 cây mai vàng, chu vi sát gốc 13cm, cao 52cm; 01 cây mai vàng, chu vi sát gốc 08cm, cao 50cm; 01 cây mai vàng, chu vi sát gốc 11cm, cao 54cm; 01 cây mai vàng, chu vi sát gốc 09cm, cao 61cm; xe mô tô biển số 86Y1 – 5871.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05 ngày 30/01/2023 của hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đức Linh kết luận:

- 01 cây mai vàng (cây cảnh) Chu vi sát gốc 21cm, cao 89cm, trị giá 450.000 đồng;

- 01 cây mai vàng (cây cảnh) Chu vi sát gốc 24cm, cao 61cm, trị giá 450.000 đồng;

- 01 cây mai vàng (cây cảnh) Chu vi sát gốc 18cm, cao 61cm, trị giá 450.000 đồng;

- 01 cây mai vàng (cây cảnh) Chu vi sát gốc 09cm, cao 61cm, trị giá 350.000 đồng;

- 01 cây mai vàng (cây cảnh) Chu vi sát gốc 08cm, cao 56cm, trị giá 350.000 đồng;

- 01 cây mai vàng (cây cảnh) Chu vi sát gốc 13cm, cao 52cm, trị giá 400.000 đồng;

- 01 cây mai vàng (cây cảnh) Chu vi sát gốc 08cm, cao 50cm, trị giá 350.000 đồng;

- 01 cây mai vàng (cây cảnh) Chu vi sát gốc 11cm, cao 54cm, trị giá 400.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản cần định giá là 3.200.000 đồng (Ba triệu hai trăm nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra: Ngô Gia T và Lê Quốc C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Bị hại Dương Phi T2 đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường về dân sự.

Bị hại Mai T1 đã nhận lại tài sản, đã được bị cáo Ngô Gia T bồi thường 1.000.000 đồng, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Với những tình tiết nêu trên tại Cáo trạng số 40/CT-VKS-HS ngày 24/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đã truy tố bị cáo Ngô Gia T, Lê Quốc C về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Ngô Gia T, Lê Quốc C thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến và nhất trí với kết luận định giá tài sản. Số tiền 1.000.000 đồng bồi thường cho ông Mai T1 là tiền của bị cáo T.

Đại diện VKSND huyện Đức Linh giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Ngô Gia T, Lê Quốc C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Về hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s, h khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Ngô Gia T mức án từ 9 tháng đến 1 năm tù.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s, h khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Lê Quốc C mức án từ 6 tháng đến 9 tháng tù.

Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị về xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đã nhận ra lỗi lầm của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị hại vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, đã có lời khai làm rõ trong hồ sơ vụ án, không yêu cầu bồi thường về dân sự, không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm; biên bản kiểm tra, xác định nơi sảy ra vụ việc; biên bản nhận dạng; biên bản xác định hiện trường; biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận định giá tài sản; lời khai của bị hại và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở xác định:

[2.1] Về hành vi phạm tội:

Khoảng 00 giờ ngày 27/01/2023, tại sân nhà ông Mai T1 khu phố X và sân nhà ông Dương Phi T2 khu phố Y1, thị trấn V, huyện Đ, Ngô Gia T và Lê Quốc C có hành vi lén lút trộm cắp của ông Mai T1 03 cây mai vàng trị giá 1.350.000 đồng; trộm cắp của ông Dương Phi T2 05 cây mai vàng trị giá 1.850.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 3.200.000 đồng.

[2.2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, xâm hại đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân, biết được việc trộm cắp tài sản là trái pháp luật, sẽ bị trừng trị nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm.

Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người và đúng tội.

[2.3] Xét vai trò các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Các bị cáo Ngô Gia T và Lê Quốc C cùng thống nhất thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên mức án đối với các bị cáo là ngang nhau.

[2.4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ngô Gia T đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo T có ông ngoại là thương binh nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, h khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo T đã bồi thường thiệt hại cho bị hại Mai T1 nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo C phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu.

[2.5] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản nên không xem xét phạt tiền.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Các cây mai vàng là tài sản của bị hại. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại là phù hợp.

- Xe mô tô biển số 86Y1 – 5871 là xe do Lê Quốc C sử dụng làm phương tiện đi thực hiện hành vi phạm tội. Qua kết quả giám định xe mô tô trên đã bị đục số máy. Hiện chưa làm rõ nguồn gốc, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xác minh là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại nhận lại tài sản, bị hại Mai T1 đã được bồi thường 1.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự nên không xem xét buộc các bị cáo phải bồi thường.

[5] Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, áp dụng điều luật, hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Các bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s, h khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tuyên bố bị cáo Ngô Gia T phạm tội "*Trộm cắp tài sản"*.

- Xử phạt bị cáo Ngô Gia T 9 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/01/2023 đến ngày 27/3/2023.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s, h khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tuyên bố bị cáo Lê Quốc C phạm tội "*Trộm cắp tài sản"*.

- Xử phạt bị cáo Lê Quốc C 7 (Bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Ngô Gia T, Lê Quốc C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 06/7/2023). Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Đức Linh;
- Cơ quan CSĐT công an huyện Đức Linh;
- Nhà tạm giữ công an huyện Đức Linh;
- Chi cục THADS huyện Đức Linh;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu VP, HSVA./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Ngọc Nghĩa